

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THỦY  
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N1  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 15/9/2021.  
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N1**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, TP. CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Trần Quang Hồng**.

2/ Ông **Nguyễn Thanh Tâm**.

*Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trung Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân quận BT.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT: Ông Tạ Bá Nhịn – Kiểm sát viên.*

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận BT, thành phố CT xét xử công khai vụ án thụ lý số 95/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 456/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Xuân N**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: KV BA, LH, BT, CT.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Hoàng N1**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: KV BA, LH, BT, CT.

*Bà N có mặt, ông N1 vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Xuân N cho rằng:**

Bà và ông Nguyễn Hoàng N1 kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường LH, quận BT, thành phố CT và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 02/5/2018.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, ông N1 không quan tâm chăm sóc vợ con, thường xuyên đánh đập bà. Nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên bà yêu cầu giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Hoàng N1.

Về con chung: Bà và ông N1 có một con chung tên Nguyễn Huỳnh Khả Th (nữ), sinh ngày 11/8/2018. Khi ly hôn, bà yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, bà không yêu cầu ông N1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung/nợ chung Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, bà N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tòa án đã triệu tập họp lệ ông Nguyễn Hoàng N1 nhiều lần để công khai chứng cứ, hòa giải và giải quyết vụ án theo thủ tục chung nhưng phía bị đơn ông N1 vắng mặt. Tòa án đã tổng đạt và niêm yết các thủ tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, những người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa. Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết, tư cách những người tham gia tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị Xuân N và ông Nguyễn Hoàng N1 có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống bà N, ông N1 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, ông N1 không quan tâm chăm sóc vợ con, thường xuyên đánh đập bà N, mặc dù bà N đã nhiều lần khuyên nhủ để vợ chồng cùng chăm lo cho con nhưng không có kết quả, nên bà N có đơn yêu cầu xin ly hôn. Phía ông N1 mặc dù đã được triệu tập họp lệ nhiều lần để hòa giải, công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa theo quy định của pháp luật nhưng ông N1 đều vắng mặt, cho thấy ông N1 cũng không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân với bà N nữa, do đó yêu cầu ly hôn của bà N là có cơ sở xem xét. Về con chung bà N, ông N1 có một con chung là Nguyễn Huỳnh Khả Th (nữ), sinh ngày 11/8/2018. Khi ly hôn, bà N yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu ông N1 cấp dưỡng nuôi con. Nhận thấy, cháu Th hiện đang sống với mẹ, cháu là nữ nên để bà N chăm sóc sẽ thuận lợi hơn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận, về cấp dưỡng bà N không yêu cầu nên không xem xét, về tài sản chung và nợ chung: tách ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của bà Huỳnh Thị Xuân N yêu cầu xin ly hôn với ông Nguyễn Hoàng N1,

yêu cầu nuôi con chung nên đây là vụ án ly hôn, nuôi con giữa công dân với công dân thuộc ngành Luật hôn nhân và gia đình điều chỉnh. Theo xác minh của Công an phường LH hiện ông Nguyễn Hoàng N1 đang sinh sống tại địa chỉ 420/16 khu vực Bình An, phường LH, quận BT, thành phố CT nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận BT theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Nguyễn Hoàng N1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Xuân N và ông Nguyễn Hoàng N1 tự nguyện tiến tới quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn hợp pháp vào ngày 02/5/2018 tại Ủy ban nhân dân phường LH, quận BT, thành phố CT nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo bà N trong thời gian chung sống vợ chồng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, ông N1 không quan tâm chăm sóc vợ con, thường xuyên đánh đập bà N, bà N đã khuyên nhủ nhưng không có kết quả. Nay bà N cho rằng không còn tình cảm với ông N1, mục đích hôn nhân của bà và ông N1 không đạt được nên bà có đơn xin ly hôn. Phía ông N1 mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt cho thấy ông N1 cũng không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân với bà N. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N.

[3] Về con chung: Bà N và ông N1 có một con chung tên Nguyễn Huỳnh Khả Th (nữ), sinh ngày 11/8/2018. Khi ly hôn, bà N yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu ông N1 cấp dưỡng nuôi con. Nhận thấy, cháu Th hiện đang sống với mẹ, cháu là nữ nên để bà N chăm sóc sẽ thuận lợi hơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận để bà N tiếp tục nuôi cháu Th, về cấp dưỡng bà N không yêu cầu nên không xem xét.

Nếu sau này việc nuôi con chung có khó khăn về kinh tế, bà N có quyền khởi kiện yêu cầu cấp dưỡng nuôi con bằng một vụ kiện khác.

Vì lợi ích của con, cha mẹ có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà N khai rằng không có tài sản chung và nợ chung nhưng do ông N1 vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ vào:*

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39, Điều 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Điều 51,56, 69,71,81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015

Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị Xuân N được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng N1.

- *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Huỳnh Khả Th (nữ), sinh ngày 11/8/2018 cho bà Huỳnh Thị Xuân N tiếp tục nuôi dưỡng, không buộc ông Nguyễn Hoàng N1 cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông N1, không ai được quyền cản trở ông N1 thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con cha mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung* Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các đương sự có yêu cầu.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Xuân N phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*). Chuyển tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002032 ngày 15/4/2021 thành án phí hôn nhân sơ thẩm Đương sự đã nộp đủ tiền án phí.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án nguyên đơn được quyền kháng cáo, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương bị đơn được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

\*Nơi nhận:

- TAND TP. CT;
- VKSND Q. BT;
- THA Q. BT;
- UBND P. LH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Hà**